

Số: 01/2025/QĐST-DS

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Ca Kiều Nguyệt- Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Hồng Thị Xuân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên họp: Bà Trần Minh Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 532/2024/ TLST - DS ngày 11 tháng 11 năm 2024 về yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2025/QĐPH- ST ngày 06 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Công N, sinh ngày 01/01/1978, địa chỉ: Số D, ấp A, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị T, sinh năm 1936, địa chỉ : Số D, ấp A, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 24/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp ông Nguyễn Công N trình bày: Bà Võ Thị T, sinh năm 1936 và ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1936 (đã chết) là cha mẹ ruột của ông N, bà T và ông M có 10 người con đều đã có gia đình riêng. Bà T từ trước đến nay sống chung với ông N, do ông N trực tiếp chăm sóc, nhưng hiện nay bà T hiện đã lớn tuổi, tinh thần không còn minh mẫn nên ông N yêu cầu tuyên bố bà Võ Thị T người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 374/2024/KLGD ngày 16/8/2024 của Trung tâm P. Ngoài ra, ông N còn yêu cầu Tòa án chỉ định ông N là người giám hộ cho bà T theo Biên bản họp gia đình ngày 15/01/2025 về việc các anh em trong gia đình thống nhất ý kiến đồng ý ông N là người giám hộ cho bà T.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến như sau: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 27 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Công N, tuyên

bố bà Võ Thị T người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; chỉ định ông N là người giám hộ cho bà T. Ông N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu: Ông Nguyễn Công N là con của bà Võ Thị T nên ông N có quyền yêu cầu tuyên bố bà T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là bà Võ Thị T đang cư trú tại: Số D, ấp A, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Công N về việc yêu cầu tuyên bố bà Võ Thị T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi: Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 374/2024/KLGD ngày 16/8/2024 của Trung tâm P, kết luận bà Võ Thị T hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự), do mất trí mức độ nhẹ. Do đó, việc ông N yêu cầu tuyên bố bà Võ Thị T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu chỉ định người giám hộ của ông Nguyễn Công N: Bà Võ Thị T từ trước đến nay sống chung với ông Nguyễn Công N, ông N là người trực tiếp chăm sóc bà T. Ngoài ra, theo biên bản họp gia đình ngày 15/01/2025, các con của bà T thống nhất về việc đồng ý cho ông N là người giám hộ của bà T. Xét thấy, ông N đủ điều kiện làm người giám hộ và được sự thống nhất của gia đình nên việc chỉ định ông N là người giám hộ của bà T là phù hợp với quy định tại Điều 49 của Bộ luật Dân sự. Ông N có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với bà T theo quy định pháp luật.

[5] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Công N là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Công N phải nộp 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23, các điều 48, 49, 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Công N về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố bà Võ Thị T, sinh năm 1936, trú tại: Số D, ấp A, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định ông Nguyễn Công N là người giám hộ cho bà Võ Thị T. Ông N có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với bà T theo quy định pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Công N phải nộp 300.000 đồng, ông N đã nộp tạm ứng lệ phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003345 ngày 11/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu nay chuyển thu lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Ca Kiều Nguyệt